

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN MÔ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2017/HSST  
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phan ngọc Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Thanh Liêm  
2. Ông Phạm Văn Toan

*Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên mô, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:* Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

**Trịnh Văn S**, sinh năm 1974 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Phố Bô Vi 2, thị trấn Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh văn L ( đã chết) và bà Trịnh Thị C; bị cáo có vợ là Trịnh Thị T, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 24/3/1997 bị cáo bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 04 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11/4/1997; Ngày 17/01/2013 bị cáo bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 08/4/2013; Ngày 24/6/2014 bị cáo bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” ngày 05/6/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; ngày 09/9/2015 bị cáo chấp hành xong án phí; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Mai Văn B, sinh năm 1977, trú tại phố Bô Vi 1, thị trấn Yên T, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ( Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/6/2017, S mang theo 01 chiếc Kìm bằng kim loại có tay cầm và 01 bật lửa gas bằng nhựa màu trắng cho vào túi quần rồi đi bộ tìm nhà nào sơ hở để vào trộm cắp tài sản. S đi đến trang trại trồng rau của nhà anh Mai Văn B ở phố Bồ Vi 1, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, thấy không có người trông coi, có chiếc lán đã được khóa, S dùng tay trái giữ ổ khóa, tay phải cầm chiếc kìm đưa mũi kìm vào giữa vị trí móc khóa dùng lực tỳ bẩy làm cho khóa bung ra. S vào lán dùng bật lửa soi để tìm tài sản, thì phát hiện thấy 01 cuộn dây điện dài 244m vỏ được bọc nhựa màu vàng có in chữ “ Công ty cổ phần cơ điện Trần Phú, 41 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội” bên trong vỏ bọc có 02 lõi ( một lõi màu đỏ, một lõi màu trắng) đường kính mỗi lõi 2,5mm, bên trong mỗi lõi có nhiều sợi dây kim loại nhỏ màu vàng đồng. Cuộn dây đang để trên nền xi măng của lán. S dùng tay bẻ cuộn dây điện ra ngoài cửa rồi móc khóa vào then như ban đầu. S mang cuộn dây về nhà, cho vào chiếc bao bì xác rắn màu xanh kích thước (55 x 92)cm đã cũ để bỏ cuộn dây vừa trộm cắp được mang ra vườn sau nhà S cất giấu. Ngày 09/7/2017 Cơ quan Công an huyện Yên Mô triệu tập S lên làm việc, S đã khai nhận hành vi của mình và tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô.

Công an huyện Yên Mô đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đã thu giữ 01 ổ khóa kim loại màu đen, nhãn hiệu “ Việt Tiệp” bị vỡ chốt khóa; còn chiếc kìm và chiếc bật lửa ga bằng nhựa sỡ khai bị làm rơi trên đường, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 11/7/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Mô kết luận: Giá trị thực tế của 244m dây điện đã cũ, qua sử dụng, loại dây súp đôi, bên ngoài bọc nhựa màu vàng bên trong có 2 sợi dây điện mỗi sợi có đường kính 2,5mm ( ký hiệu 2C x 2,5 SQmm), một sợi dây bọc nhựa màu đỏ, một sợi dây bọc nhựa màu trắng, trong sợi dây là lõi dây gồm nhiều sợi kim loại nhỏ màu đồng. Có trị giá là 3.074.400 đồng

Tại bản cáo trạng số: 30 ngày 06 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can Trịnh Văn S để đưa ra xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 để xử phạt bị cáo Trịnh Văn từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, bị cáo cũng thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội và nói lời sau cùng đề nghị được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng.

Người bị hại: Anh Mai Văn B xác định đã nhận lại được tài sản bị mất ngày 30/6/2017. Anh không đề nghị bị cáo phải bồi thường chiếc khóa đã hỏng, không

có ý kiến gì khác đề nghị xử lý hình sự đối với Trịnh Văn Sỹ theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, người bị hại, kết luận định giá, biên bản thực nghiệm điều tra, hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp với nhau nên có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở của gia đình anh Vũ Văn B tại phố Bồ Vi 1, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô không có người trông coi. Vào khoảng 22 giờ ngày 30/6/2017, Trịnh Văn S đã lén lút phá khóa cửa vào trộm cắp 244m dây điện, có trị giá 3.074.400 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu sài.

[3] Bị cáo Trịnh Văn S có hành vi lén lút, phá khóa lấy trộm tài sản như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Thời gian vừa qua trên địa bàn tội phạm xâm phạm về sở hữu có chiều hướng gia tăng vì vậy ba ngành làm án xác định vụ án Trịnh Văn S là án “Trọng điểm” để phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương là cần thiết, để nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung về loại tội này. Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự quy định “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm” do vậy hành vi của bị cáo Trịnh Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khi công an triệu tập lên làm việc bị cáo đã nhận hành vi phạm tội của mình và đem tài sản trộm cắp lên Cơ quan điều tra nộp, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Trước khi phạm tội ngày 24/3/1997 bị cáo bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành

xong toàn bộ bản án ngày 11/4/1997; Ngày 17/01/2013 bị cáo bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 08/4/2013; Ngày 24/6/2014 bị cáo bị TAND huyện Yên Mô xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” ngày 05/6/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; ngày 09/9/2015 bị cáo chấp hành xong án phí. Theo Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 thì bị cáo đương nhiên xóa án kể từ khi chấp hành xong hình phạt chính mà không phạm tội trong thời gian quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng loại hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Số vật chứng gồm: 01( một) ổ khóa kim loại màu đen, nhãn hiệu “ Việt Tiệp” đã bị vỡ chốt khóa; 01 chiếc bì xác rắn màu xanh kích thước ( 55 x 92)cm đã cũ là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 244m dây điện mà Trịnh Văn S đã tự nguyện giao nộp cơ quan điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho người bị hại, anh Mai Văn B đã nhận lại tài sản không có đề nghị gì. Anh B cũng không đề nghị đối với thiệt hại là chiếc khóa bị hỏng không sử dụng được. Do đó Tòa án không xem xét quyết định trong bản án.

[8] Bị cáo Trịnh Văn S bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[9] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn S 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2017.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01( một) ổ khóa kim loại màu đen, nhãn hiệu “ Việt Tiệp” đã bị vỡ chốt khóa; 01 chiếc bì xác rắn màu xanh kích thước ( 55 x 92)cm đã cũ là công cụ phạm tội

Chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2017 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án, buộc bị cáo Trịnh Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo Trịnh Văn S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Đã ký  
**Phan Ngọc Hà**